

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 24/2019/HSST

Ngày 14-6-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hữu Tỷ và ông Lý Văn Hòe

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đình Chiến – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến Như - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại Trại giam Đ thuộc xã Đ, huyện Đ, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông đưa ra xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

HOÀNG TRUNG H, sinh năm: 2000 tại Đắk Nông; nơi ĐKKHKT: Buôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; đang chấp hành án tại: Phân trại số 1, Trại giam Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Quốc T, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị D, sinh năm 1964; Nhân thân: Ngày 26/10/2018, bị TAND huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HSST. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 13/8/2018), đang tạm giam – có mặt.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Bá N, anh Nguyễn Mạnh T, anh Võ Thành V; cùng địa chỉ: Khu tập thể, Trại giam Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – đều có mặt.

Những người làm chứng:

- Anh Nguyễn Đức H; địa chỉ: Thôn 9, xã Nhân cơ, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- Anh Phạm Ngọc A; địa chỉ: Ấp Tân lợi, xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

- Ngân Văn N, Nguyễn Tấn B, Nguyễn Văn T, Nguyễn Duy Q; đang chấp

hành án tại Trại giam Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

HOÀNG TRUNG H là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại số 1 - Trại giam Đ nằm trên địa bàn xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/02/2019, H cùng với 07 phạm nhân khác thuộc đội phạm nhân số 08, Phân trại số 1, được anh Nguyễn Bá N là cán bộ quản giáo cùng anh Vũ Thành V và anh Nguyễn Mạnh T là cán bộ bảo vệ đưa đi lao động với công việc tưới nước cho cây cà phê tại đồi 2008 nằm trong Phân trại số 1; đến khoảng 08 giờ cùng ngày quan sát thấy xung quanh không có ai chú ý đến mình, H liền bỏ ống tưới xuống rồi lén lút, cúi người đi dưới các tán cây cà phê hướng lên phía bìa rừng bỏ trốn. H tiếp tục chạy cắt ngang qua rừng vào khu vực đồi trồng cây cà phê ở phía dưới. Cùng lúc này, khi thực hiện việc điếm diện phạm nhân anh T phát hiện H không có mặt nên đã báo lại cho anh N. Đồng thời, anh T báo động cho gom đội phạm nhân, còn anh N báo cáo lãnh đạo đơn vị đề phân công lực lượng truy bắt H. Nghe thấy tiếng súng, H biết việc bỏ trốn đã bị phát hiện nên tiếp tục chạy lên đồi cà phê. Quá trình chạy, H nhặt được 01 cái áo dài tay ở bên đường nên H cởi áo của Trại giam ra, giấu vào bụi cây lồ ô rồi mặc áo nhặt được vào; khi lên được đồi cà phê, H thấy 01 chòi rẫy không có ai trông coi nên đi vào, lấy 01 con dao rồi chạy tiếp. Chạy được một lúc, trời đã gần tối H ngồi nghỉ và ngủ thiếp đi.

Khoảng 04 giờ ngày 28/02/2019, H thức dậy và đi tiếp. Đến 04 giờ 30 phút cùng ngày, đang đi trên đường biên giáp ranh giữa Trại giam Đ và xã Đ, huyện Đ thì bị các chiến sỹ của Trại giam Đ bắt giữ.

Vật chứng của vụ án: 01 con dao (*dài 48 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại*); 01 can nhựa (*màu vàng, dung tích 05 lít*); 01 quần dài thể thao (*màu đen, dài 92cm, có chữ ADIDAS*); 01 áo dài tay đã cũ, màu tím; 01 đôi dép nhựa, màu đen thu giữ của Hoàng Trung H. 01 áo phạm nhân (*kẻ sọc đen, đóng dấu chữ phạm nhân phía sau lưng*) thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 20/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố bị cáo Hoàng Trung H về tội: “Trốn khỏi nơi giam” theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất mức độ, hành vi phạm tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 386; các điểm i, s khoản 1

Điều 51; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, đồng thời tổng hợp hình phạt với bản án trước; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 can nhựa, 01 quần dài thể thao, 01 áo dài tay; 01 đôi dép nhựa (*có đặc điểm như trong biên bản*) thu giữ của Hoàng Trung H không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho Trại giam Đ 01 áo phạm nhân (*kẻ sọc đen, đóng dấu chữ phạm nhân phía sau lưng*).

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp lý, qua đó xác định: Khoảng 08 giờ ngày 27/02/2019 khi đang lao động tại đồi cà phê 2008 nằm trong Phân trại số 1 - Trại giam Đ thuộc xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; lợi dụng sự sơ hở của cán bộ quản giáo và cán bộ bảo vệ, Hoàng Trung H là phạm nhân đang chấp hành án đã bỏ trốn. Đến ngày 28/02/2019 H bị bắt. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Trung H phạm tội “Trốn khỏi nơi giam” theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự.

Điều 386 Bộ luật hình sự quy định:

1. “*Người nào đang bị tạm giữ, tạm giam, áp giải, xét xử hoặc chấp hành án phạt tù mà bỏ trốn, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*”

...

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi trốn khỏi nơi giam của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi đó của bị cáo tuy chỉ là bột phát, không có sự chuẩn bị trước khi phạm tội, nhưng lại là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây trở ngại cho hoạt động bình thường của Trại giam, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tâm lý các phạm nhân đang chấp hành án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng

mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 01/2018/HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự, đối với bản án đang chấp hành, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản khi chưa đủ 18 tuổi) nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt với bản án trước để buộc bị cáo chấp hành.

[4] Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Bá N, anh Vũ Thành V và anh Nguyễn Mạnh T là cán bộ trực tiếp quản lý, trông coi phạm nhân trong quá trình lao động; mặc dù đã thực hiện đúng quy trình nhưng do sơ suất đã để H bỏ trốn. Vì vậy, chỉ xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của ngành là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu, tiêu hủy 01 con dao, 01 can nhựa, 01 quần dài thể thao, 01 áo dài tay, 01 đôi dép nhựa (*có đặc điểm như trong biên bản*) thu giữ của Hoàng Trung H không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho Trại giam Đ 01 áo phạm nhân (*kẻ sọc đen, đóng dấu chữ phạm nhân phía sau lưng*).

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Trung H phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”.

Áp dụng khoản 1 Điều 386; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Hoàng Trung H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Tổng hợp hình phạt còn lại chưa chấp hành 08 tháng 17 ngày tù về tội “trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HSST ngày 26/10/2018 của TAND huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (*ba*) năm 02 (*tháng*) tháng 17 (*mười bảy*) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/2/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao, 01 can nhựa, 01 quần dài thể thao, 01 áo dài tay, 01 đôi dép nhựa (*có đặc điểm như trong biên bản*) thu giữ của Hoàng Trung H không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho Trại giam Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông 01 áo phạm nhân (*kẻ sọc đen, đóng dấu chữ phạm nhân phía sau lưng*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Lê Thị Hồng Nhung

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

